

BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ
VÀ THIẾT BỊ VIỆT ĐỨC

Số: 50/QĐ-CDYT&TBVĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế Công tác sinh viên
Trường Cao đẳng Y tế và Thiết bị Việt Đức

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ VÀ THIẾT BỊ VIỆT ĐỨC

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2017 của Bộ Lao động
Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên trong trường
trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 38/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2019 của Bộ Lao động Thương
binh và Xã hội về việc Hướng dẫn xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh,
thân thiện, phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động
Thương binh và Xã hội về việc Quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 216/QĐ-VĐ ngày 26/01/2022 của Giám đốc Bệnh viện
Hữu nghị Việt Đức về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Cao
đẳng Y tế và Thiết bị Việt Đức;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Công tác sinh viên, Khảo thí và Đảm bảo chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Công tác sinh viên của
Trường Cao đẳng Y tế và Thiết bị Việt Đức.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Trưởng các Phòng, Bộ môn và toàn thể công chức, viên chức, người lao
động, sinh viên của Trường Cao đẳng Y tế và Thiết bị Việt Đức chịu trách nhiệm thi
hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: VT, CTSV, KT&ĐBCL.

Q. HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Khánh

QUY CHẾ

Công tác sinh viên Trường Cao đẳng Y tế và Thiết bị Việt Đức
*(Kèm theo Quyết định số 50/QĐ-CĐYT&TBVD ngày 19 tháng 5 năm 2022
 của Trường Cao đẳng Y tế và Thiết bị Việt Đức)*

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi hoạt động và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định các nội dung về công tác sinh viên, bao gồm: quyền và nghĩa vụ của sinh viên, nội dung công tác sinh viên, hệ thống tổ chức quản lý công tác sinh viên, công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật đối với sinh viên đang học tập, nghiên cứu tại Trường Cao đẳng Y tế và Thiết bị Việt Đức.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

Công tác sinh viên là một trong những công tác trọng tâm của nhà trường, nhằm bảo đảm thực hiện mục tiêu đào tạo con người phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

Công tác sinh viên đảm bảo khách quan, công bằng, công khai, minh bạch, dân chủ trong các vấn đề có liên quan đến sinh viên.

CHƯƠNG II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA SINH VIÊN

Điều 3. Nhiệm vụ của sinh viên

1. Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các nội quy, điều lệ, quy chế của nhà trường.

2. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch đào tạo của nhà trường; chủ động, tích cực học tập, nghiên cứu, sáng tạo.

3. Tích cực rèn luyện đạo đức và phong cách, lối sống; tôn trọng giảng viên, cán bộ, nhân viên và các sinh viên khác của nhà trường, cơ sở thực tập; đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện, thực hiện tốt nếp sống văn hóa trong trường học.

4. Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động vì cộng đồng phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của nhà trường; và các hoạt động khác của sinh viên.

5. Tham gia phòng, chống tiêu cực, các biểu hiện và hành vi gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập; kịp thời báo cáo với phòng, bộ môn, bộ phận chức năng, Ban Giám hiệu nhà trường hoặc cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội

quy, quy chế của nhà trường.

6. Tham gia các hoạt động đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình, cộng đồng.
7. Có ý thức bảo vệ tài sản, trang thiết bị nhà trường, đơn vị thực tập, bảo vệ uy tín, danh dự và truyền thống của nhà trường.
8. Đóng học phí và bảo hiểm y tế đúng thời hạn quy định; hoàn trả vốn vay quỹ tín dụng đào tạo (nếu có) theo quy định.
9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của nhà trường.

Điều 4. Quyền của sinh viên

1. Được vào học theo đúng ngành, nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Lao động Thương binh & Xã hội và Trường Cao Đẳng Y tế và Thiết bị Việt Đức. Được xét, tiếp nhận vào ở Ký túc xá theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.
2. Được nghe phổ biến về chế độ, chính sách của nhà nước.
3. Được học hai chương trình đồng thời, chuyển trường, đăng ký dự tuyển đi học ở nước ngoài, học lên trình độ đào tạo cao hơn theo quy định; được nghỉ hè, nghỉ lễ, nghỉ tết theo quy định.
4. Được tham gia hoạt động trong các tổ chức Đảng Cộng Sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, các tổ chức tự quản của Sinh viên sinh viên, các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài nhà trường theo quy định của pháp luật.
5. Được đăng ký sử dụng thư viện, truy cập các phần mềm trong website, phương tiện, các trang thiết bị thực hành của nhà trường phục vụ cho các hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, thi tay nghề các cấp và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phù hợp với mục tiêu đào tạo của nhà trường.
6. Được tham gia lao động, làm việc theo quy định của pháp luật khi đi thực tập tại đơn vị thực tập trong khuôn khổ quy định của chương trình đào tạo và các thỏa thuận của nhà trường với đơn vị thực tập.
7. Được tham gia đóng góp ý kiến các hoạt động đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trong nhà trường. Được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị với nhà trường các giải pháp góp phần xây dựng nhà trường, được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của sinh viên.
8. Được cấp bằng tốt nghiệp, bảng điểm học tập và rèn luyện; các giấy tờ liên quan và giải quyết các thủ tục hành chính khi đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp.
9. Được chăm sóc sức khỏe trong quá trình học tập theo quy định.
10. Được hưởng các quyền khác theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp và các quy định khác của pháp luật liên quan (*Được hưởng chính sách đối với sinh viên thuộc đối tượng ưu tiên và chính sách xã hội; Được hưởng học bổng, khen thưởng sinh viên có thành tích học tập, đạt giải trong các kỳ thi sinh viên giỏi cấp trường, thành phố và có thành tích trong các phong trào Đoàn, phong trào văn nghệ, thể thao*

của nhà trường và thành phố; Được học lưu ban, được bảo lưu kết quả học tập...)

Điều 5. Những việc sinh viên không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, uy tín xâm phạm thân thể đối với giảng viên, cán bộ, viên chức, người lao động và sinh viên khác trong trường.
2. Gian lận trong học tập, thi kiểm tra và làm giả các hồ sơ để hưởng các chính sách đối với sinh viên.
3. Tự ý nghỉ học, nghỉ thực tập, thực hành khi chưa có sự đồng ý của nhà trường.
4. Hút thuốc, uống rượu bia trong giờ học, say rượu bia khi đến lớp.
5. Gây rối an ninh, trật tự trong trường và nơi công cộng.
6. Cố ý vi phạm pháp luật về an toàn giao thông.
7. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.
8. Sản xuất, buôn bán vận chuyển, phát tán, sử dụng, tàng trữ và lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, các chất ma túy, các loại hóa chất cấm sử dụng; các tài liệu ấn phẩm, thông tin phản động, đồi trụy và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động tôn giáo trong nhà trường và các hành vi vi phạm đạo đức khác.
9. Đăng tải, bình luận, chia sẻ các bài viết, hình ảnh mang nội dung dung tục, đồi trụy, bạo lực, phản động, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng internet.
10. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động trái pháp luật khác.

CHƯƠNG III NỘI DUNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

Điều 6. Nội dung Công tác quản lý sinh viên

1. Tổ chức hoạt động giáo dục, tuyên truyền
 - a) Tổ chức sinh hoạt chính trị đầu khóa, đầu năm học, triển khai công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho sinh viên; các hoạt động giáo dục truyền thống, văn hóa, phòng, chống các tệ nạn xã hội; giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên.
 - b) Tổ chức các hoạt động giáo dục pháp luật; phổ biến các chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến sinh viên, nội quy, quy chế vào đầu năm học, khóa học; tổ chức các hoạt động ngoài giờ khác cho sinh viên.
 - c) Theo dõi công tác phát triển Đảng trong sinh viên; tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên tham gia tổ chức Đảng, các tổ chức Đoàn thể trong nhà trường; phối hợp với Đoàn TNCS HCM, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội khác có liên quan trong các hoạt động phong trào của sinh viên, tạo điều kiện cho sinh viên có môi trường rèn luyện, phấn đấu.
 - d) Tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao và bồi dưỡng các kỹ năng chăm sóc sức khỏe gia đình và cộng đồng.

2. Công tác quản lý sinh viên

- a) Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học theo quy định.
- b) Sắp xếp, bố trí vào lớp học; chỉ định ban cán sự lớp lâm thời (lớp trưởng, lớp phó) trong thời gian đầu khóa học;
- c) Thống kê, tổng hợp dữ liệu, quản lý, lưu trữ hồ sơ quản lý sinh viên (*sổ quản lý sinh viên với các thông tin Sơ yếu lý lịch, kết quả rèn luyện theo từng kỳ học, năm học và các văn bản giấy tờ khác liên quan công tác sinh viên*).
- d) Giải quyết các công việc hành chính liên quan tới sinh viên (*Cấp, cấp lại, thu hồi thẻ sinh viên; Xác nhận sinh viên của trường ...*).
- e) Theo dõi đánh giá ý thức học tập, kết quả rèn luyện sinh viên.
- f) Phát động, tổ chức các phong trào thi đua, tạo điều kiện cho sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, thi tay nghề các cấp, hội diễn văn nghệ, hội thao;
- g) Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định sinh viên, thường trực công tác khen thưởng và kỷ luật sinh viên.
- h) Phổ biến, hướng dẫn, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách của nhà nước liên quan đến sinh viên về học bổng, học phí, trợ cấp xã hội, bảo hiểm, tín dụng đào tạo và các chế độ khác có liên quan đến sinh viên.
- i) Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tệ nạn xã hội trong sinh viên. Phối hợp với công an, chính quyền địa phương để thực hiện các biện pháp đảm bảo an ninh, trật tự, giải quyết các vụ việc liên quan đến sinh viên trong và ngoài trường.
- j) Quản lý sinh viên nội, ngoại trú,
- ❖ Quản lý sinh viên vào ở nội trú:

Căn cứ vào nhu cầu của sinh viên và điều kiện thực tế của nhà trường về chỗ ở nội trú và thứ tự ưu tiên theo các quy định hiện hành, xem xét, trình Hiệu trưởng phê duyệt danh sách; bố trí chỗ ở nội trú cho sinh viên.

Tổ chức việc thực hiện quy chế quản lý sinh viên nội trú:

 - Phổ biến Nội quy, Quy định khu nội trú;
 - Hướng dẫn và làm thủ tục đăng ký tạm trú cho sinh viên;
 - Lập sổ theo dõi SV nội trú (Danh sách phòng, ngày vào, ngày ra, việc thực hiện nội quy...);
 - Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nội quy của sinh viên trong khu nội trú và xử lý các vi phạm. Tiếp nhận, giải quyết nguyện vọng chính đáng của sinh viên.
 - Định kỳ phun thuốc phòng dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh khu nội trú. Khi phát hiện dấu hiệu dịch bệnh phải báo ngay Tiểu ban Phòng chống dịch bệnh nhà trường và phối hợp cơ quan y tế địa phương áp dụng các biện pháp xử lý kịp thời và sơ cấp cứu ban đầu kịp thời cho sinh viên nội trú.
 - Phối hợp với bảo vệ, cơ quan công an, chính quyền địa phương để thực hiện có

hiệu quả các biện pháp, phương án bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn khu nội trú, xử lý kịp thời các vụ việc liên quan xảy ra trong khu nội trú.

- Phối hợp với tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam (nếu có) và các tổ chức đoàn thể khác trong trường để tổ chức các hoạt động rèn luyện, hoạt động khác cho HSSV nội trú, thực hiện nếp sống văn minh trong khu nội trú.

❖ Quản lý sinh viên ngoại trú:

Phối hợp với cơ quan công an, chính quyền địa phương nắm bắt kịp thời thông tin về sinh viên ngoại trú; tình hình thực hiện các quy định, nghĩa vụ công tác của sinh viên nơi cư trú; ngăn chặn kịp thời các biểu hiện tiêu cực, không lành mạnh, các hành động gây gổ, kích động, gây rối trật tự - trị an nơi cư trú.

Giáo dục sinh viên (*nội trú và ngoại trú*) chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương nơi cư trú; xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa nhân dân và sinh viên; khuyến khích sinh viên tích cực tham gia hoạt động do địa phương tổ chức;

k) Tổ chức phát bằng tốt nghiệp cho sinh viên.

3. Công tác hỗ trợ và dịch vụ đối với sinh viên

a) Tư vấn cho sinh viên xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với mục tiêu, năng lực, sức khỏe.

b) Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong nhà trường. Tạo điều kiện giúp đỡ sinh viên tàn tật, khuyết tật, sinh viên thuộc diện chính sách, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

c) Thông tin, tư vấn, giới thiệu việc làm cho sinh viên.

d) Giáo dục kỹ năng mềm, kiến thức khởi nghiệp, bồi dưỡng kiến thức về sức khỏe sinh sản và kiến thức kỹ năng bổ trợ cần thiết khác cho sinh viên.

e) Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa nhà trường với doanh nghiệp, cơ sở thực hành nhằm gắn hoạt động học tập với thực tế sản xuất, kinh doanh, tạo điều kiện cho sinh viên nâng cao kiến thức thực tế, kỹ năng nghề và tiếp cận với thị trường lao động.

f) Tổ chức công tác y tế học đường theo quy định.

4. Thực hiện nhiệm vụ hợp tác quốc tế về sinh viên.

Điều 7. Thực hiện báo cáo, thống kê về sinh viên

Báo cáo, thống kê về sinh viên và thực trạng việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Sở Lao động Thương binh và Xã hội Hà Nội, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Y tế, Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC, QUẢN LÝ CÔNG TÁC SINH VIÊN

Điều 8. Tổ chức lớp học cho sinh viên

Lớp học được tổ chức bao gồm những sinh viên cùng nghề, cùng khoa, khóa đào tạo. Lớp học được tổ chức thành lập ngay từ đầu khóa học và được ổn định từ đầu đến cuối khóa học nhằm duy trì các sinh hoạt đoàn thể, các phong trào thi đua, các hoạt động chính trị xã hội, văn hóa văn nghệ thể dục thể thao và để quản lý sinh viên trong quá trình học tập và rèn luyện theo quy định của trường.

Mỗi lớp học có một Giảng viên làm chủ nhiệm lớp (GVCN).

Đối với sinh viên chỉ tham gia một số môn học, mô đun thì việc tổ chức quản lý thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của sinh viên được thực hiện như sinh viên chính quy dài hạn khác trong thời gian tham gia học tập tại trường.

Điều 9: Ban cán sự lớp học của sinh viên

Ban cán sự lớp học của sinh viên gồm lớp trưởng và các lớp phó do tập thể sinh viên trong lớp bầu chọn bằng Biên bản (*Mẫu 01-CTSV-QCCTSV*) được GVCN, Trưởng Bộ môn xem xét trình Ban Giám hiệu ra quyết định công nhận. Nhiệm kỳ của BCS là một năm (*tính theo năm học*), trong trường hợp cần thiết hoặc do tập thể lớp đề nghị, Trưởng Bộ môn có thể quyết định kéo dài hay rút ngắn nhiệm kỳ của BCS lớp, hoặc bãi nhiệm một số thành viên của BCS lớp khi thành viên đó không hoàn thành nhiệm vụ, hoặc mắc khuyết điểm, bị kỷ luật. Lớp học sẽ bầu người thay thế (*Mẫu 02-CTSV-QCCTSV*).

1. Nhiệm vụ của Ban cán sự lớp học

a) Liên hệ thường xuyên với GVCN, Bộ môn, P. CTSV-KT&ĐBCL và Phòng Đào tạo nhận các kế hoạch, thông báo để triển khai thực hiện.

b) Là cầu nối, thay mặt lớp liên hệ với các giảng viên môn học, Bộ môn và các Phòng chức năng trong Trường để đảm bảo lịch học tập, sinh hoạt của lớp cũng như giải quyết những vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của HSSV trong lớp.

c) Xây dựng các phong trào thi đua học tập, rèn luyện, văn nghệ, thể thao của tập thể lớp.

d) Truyền đạt, theo dõi, đôn đốc sinh viên trong lớp chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy định của nhà trường, quy chế về học tập, rèn luyện. Cùng với GVCN lớp tổ chức các buổi sinh hoạt lớp để thảo luận các công việc có liên quan đến sinh viên, tổ chức cho lớp thực hiện đánh giá kết quả rèn luyện và các công việc do Trường, Bộ môn giao.

e) Kịp thời báo cáo trung thực với GVCN, Bộ môn, P. CTSV-KT&ĐBCL những sự việc đột xuất, các tệ nạn xã hội, những vụ việc vi phạm nội quy học tập, rèn luyện, nội quy ký túc xá, vi phạm pháp luật của sinh viên trong lớp.

d) Tổ chức động viên, giúp đỡ các thành viên trong lớp gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện và đời sống.

2. Quyền lợi của Ban cán sự lớp

Ban cán sự lớp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ theo học kỳ, năm học. Theo học kỳ, năm học được ưu tiên cộng điểm rèn luyện và các chế độ khác theo quy định của nhà trường.

Điều 10. Giảng viên chủ nhiệm

GVCN là giảng viên giảng dạy tại trường được phân công hướng dẫn các hoạt động của lớp. Danh sách GVCN do Bộ môn, Phòng Đào tạo lựa chọn và trình Ban Giám hiệu ra quyết định.

1. Nhiệm vụ của Giảng viên chủ nhiệm

a) Làm cố vấn cho lớp học của sinh viên về rèn luyện nhân cách, các vấn đề xã hội. Phối hợp P. CTSV-KT&DBCL, Phòng Đào tạo, Đoàn TNCS và Bộ môn tổ chức hoạt động học tập, rèn luyện và hoạt động khác của lớp được phân công làm GVCN.

b) Theo dõi và đánh giá toàn diện về học tập và rèn luyện của sinh viên lớp chủ nhiệm. Nhận xét, xác định điểm rèn luyện của sinh viên chi tiết vào các bảng, mẫu được quy định trong **Sổ chủ nhiệm** (*Mẫu 07-CTSV-QCCTSV*).

c) Định kỳ họp lớp 01 lần mỗi tháng về công tác chủ nhiệm và đột xuất khi cần đề nghị khen thưởng hoặc kỷ luật bằng **Biên bản họp lớp** (*Mẫu 03-CTSV-QCCTSV*) gửi về Bộ môn, Bộ môn đề xuất các hình thức khen thưởng, xử lý vi phạm gửi về P. CTSV-KT&DBCL.

d) Tham gia các phiên họp của các Hội đồng có liên quan đến sinh viên lớp chủ nhiệm.

2. Quyền lợi của giảng viên chủ nhiệm

a) Có quyền tham dự các phiên họp Hội đồng về xử lý học vụ, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá rèn luyện... khi xem xét các vấn đề liên quan đến sinh viên lớp chủ nhiệm, có quyền phát biểu, phản biện, đề xuất ý kiến.

b) Được các bộ phận chức năng trong trường cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho công tác quản lý, giáo dục sinh viên lớp chủ nhiệm.

c) Được hưởng các chế độ khối lượng giảng dạy theo quy định hiện hành (Được giảm 15% định mức giờ giảng/1 lớp) và tiền hỗ trợ công tác GVCN theo quy chế chi tiêu nội bộ nhà trường.

d) Lớp đạt danh hiệu thi đua học kỳ, năm học. GVCN được xét khen thưởng theo quy chế.

**CHƯƠNG V
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN**

Điều 11. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên

Đảm bảo tính khách quan, công khai, chính xác.

Đảm bảo quyền bình đẳng, dân chủ của sinh viên.

Đảm bảo đánh giá đầy đủ các nội dung, tiêu chí và quy trình thực hiện.

Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, Bộ môn trong nhà trường.

Điều 12. Nội dung và thang điểm đánh giá

Đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên là đánh giá về ý thức, thái độ, kết quả học tập của sinh viên. Điểm được đánh giá tính theo thang điểm 100. Cụ thể nội dung đánh giá và khung điểm như sau:

1. Ý thức, thái độ và kết quả học tập: Tối đa 30 điểm.
2. Ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế nhà trường: Tối đa 25 điểm.
3. Ý thức về việc tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống các tệ nạn xã hội: Tối đa 25 điểm.
4. Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng: Tối đa 20 điểm

Nội dung tiêu chí trong các nội dung đánh giá được quy định chi tiết trong **Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên (Mẫu 04-CTSV-QCCTSV)**.

Điều 13. Phân loại kết quả rèn luyện

Kết quả rèn luyện sinh viên được phân thành 05 loại. Cụ thể:

Điểm rèn luyện đạt từ	Xếp loại rèn luyện
Từ 90 đến 100 điểm	Xuất sắc
Từ 80 đến dưới 90 điểm	Tốt
Từ 70 đến dưới 80 điểm	Khá
Từ 50 đến dưới 70 điểm	Trung bình
Dưới 50 điểm	Yếu

Lưu ý: Những sinh viên bị kỷ luật hình thức khiển trách thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại khá, từ mức cảnh cáo trở lên thì kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.

Điều 14. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên

1. Hiệu trưởng quyết định thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên gồm:

- a) Chủ tịch Hội đồng: Là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng;

- b) Thường trực hội đồng: Trưởng/Phó P. CTSV-KT&ĐBCL;
 - c) Các ủy viên; Trưởng Bộ môn, Phòng có liên quan, Đoàn thanh niên.
2. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

Bước 1: Sinh viên tự đánh giá kết quả rèn luyện theo mức điểm chi tiết do nhà trường quy định vào Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên.

Bước 2: Giảng viên chủ nhiệm tổ chức họp lớp, tiến hành xem xét và thông qua mức điểm của từng sinh viên trên cơ sở phải được hơn $\frac{1}{2}$ ý kiến đồng ý của tập thể lớp. Kết quả cuộc họp được ghi vào Biên bản họp lớp có chữ ký GVCN, Thủ ký (*do cuộc họp đề xuất*).

Bước 3: Trưởng Bộ môn căn cứ đề nghị của lớp, xem xét đánh giá bằng Biên bản và gửi **Bảng tổng hợp đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên (Mẫu 05-CTSV-QCCTSV)** về P. CTSV-KT&ĐBCL tổng hợp trình Hội đồng.

Bước 4: Hội đồng đánh giá, thống nhất kết quả rèn luyện sinh viên trình Hiệu trưởng.

Bước 5: Hiệu trưởng xem xét và quyết định công nhận kết quả rèn luyện sinh viên.

Kết quả rèn luyện sinh viên phải được thông báo cho sinh viên ít nhất 20 ngày trước khi ban hành quyết định và được công bố công khai trong toàn trường.

Kết quả rèn luyện sinh viên được sử dụng để xét cấp học bổng khuyến khích học tập. Kết quả rèn luyện xuất sắc được nhà trường xem xét biểu dương, khen thưởng.

Kết quả rèn luyện sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên tại P. CTSV-KT&ĐBCL và ghi vào bảng điểm kết quả rèn luyện khi kết thúc khóa học.

Điều 15. Thời gian và cách tính điểm

Đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên được tiến hành theo từng học kỳ, năm học và toàn khóa học (*cuối học kỳ*).

Điểm rèn luyện của học kỳ là tổng điểm đạt được của 04 nội dung trong bảng đánh giá. Điểm đánh giá được làm tròn đến phần nguyên.

Điểm rèn luyện cả năm học: là điểm trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ trong năm học đó.

Điểm rèn luyện toàn khoá là trung bình cộng của điểm rèn luyện các năm học của khoá học.

Sinh viên nghỉ học tạm thời, khi tiếp tục theo học thì không thực hiện đánh giá trong thời gian nghỉ học.

Điều 16. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên

Tư vấn giúp Hiệu trưởng xem xét, công nhận kết quả rèn luyện của từng sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng.

Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của các Bộ môn tiến hành

xem xét, đề nghị Hiệu trưởng công nhận.

Điều 17. Quyền khiếu nại của sinh viên về kết quả đánh giá rèn luyện

1. Sinh viên có quyền được khiếu nại lên phòng chức năng hoặc Hiệu trưởng nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác.
2. Trình tự khiếu nại, giải quyết khiếu nại
 - a) Sinh viên khiếu nại làm đơn gửi về P. CTSV-KT&ĐBCL. Chuyên viên phụ trách công tác sinh viên của P. CTSV-KT&ĐBCL tiếp nhận đơn, trả lời trực tiếp cho sinh viên khiếu nại.
 - b) Nếu sinh viên vẫn chưa nhất trí với giải quyết trên, có thể làm đơn khiếu nại lần hai trong vòng 02 ngày sau khi nhận được câu trả lời từ P. CTSV-KT&ĐBCL. Phòng P. CTSV-KT&ĐBCL trình Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện xem xét, giải quyết trong vòng 03 ngày làm việc.

CHƯƠNG VI KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT SINH VIÊN

Điều 18. Nội dung, hình thức khen thưởng sinh viên

Việc khen thưởng được tiến hành đột xuất và thường xuyên

1. Khen thưởng đột xuất

Khen thưởng đột xuất được tiến hành đối với các cá nhân và tập thể lớp có thành tích cần biểu dương, khuyến khích kịp thời. Mức khen thưởng theo Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường. Nội dung khen thưởng:

- a) Đạt giải trong các cuộc thi tay nghề các cấp; thi văn hóa, văn nghệ, thể thao và các cuộc thi tài năng khác; có sáng kiến trong học tập lao động; có công trình nghiên cứu khoa học có giá trị.
- b) Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn TN, Hội sinh viên trong hoạt động thanh niên xung kích, tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động của lớp, Bộ môn, hoạt động ký túc xá, hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao.
- c) Có thành tích trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, phòng chống dịch bệnh, thiên tai, phòng chống tệ nạn xã hội, dũng cảm cứu người bị nạn, chống tiêu cực, tham nhũng;
- d) Các thành tích đặc biệt khác.

2. Khen thưởng định kỳ

Việc khen thưởng định kỳ đối với các cá nhân và tập thể được tiến hành vào cuối mỗi học kỳ, năm học, khóa học. Cụ thể:

- a) Đối với cá nhân

Danh hiệu khen thưởng: Khá, Giỏi, Xuất sắc

Đạt danh hiệu sinh viên Xuất sắc: Khi kết quả học và kết quả rèn luyện được xếp loại Xuất sắc.

Đạt danh hiệu sinh viên Giới: Khi kết quả học tập xếp loại Giới và kết quả rèn luyện xếp loại Tốt trở lên.

Đạt danh hiệu sinh viên Khá: Khi kết quả học tập xếp loại Khá và kết quả rèn luyện xếp loại Khá trở lên.

Lưu ý:

Không xét khen thưởng đối với sinh viên bị kỷ luật, hoặc có điểm thi, kiểm tra kết thúc môn học, mô-đun dưới mức trung bình.

Chỉ tính điểm thi, kiểm tra kết thúc môn học ở lần thứ nhất trong mỗi kỳ học, năm học, khóa học đó.

Đánh giá, xếp loại học tập của sinh viên được thực hiện theo quy định hiện hành về việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niêm chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

Đối với môn học nào chưa kết thúc ở thời điểm đánh giá thì lấy điểm tổng hợp kết quả kiểm tra thường xuyên, định kỳ của môn học, mô-đun đó làm căn cứ để đánh giá, xếp loại.

Trường hợp xét danh hiệu mà kết quả xếp loại học tập và xếp loại rèn luyện đạo đức không theo chuẩn trên thì việc xét danh hiệu sinh viên dựa vào xếp loại nào thấp nhất.

Ví dụ: Kết quả học tập năm học của sinh viên đạt loại Giới hoặc Xuất sắc. Kết quả rèn luyện năm học của sinh viên đạt loại Khá. Thì sinh viên đó chỉ đạt danh hiệu sinh viên Khá

Quyết định công nhận danh hiệu cá nhân của sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên.

b) Đối với tập thể: Danh hiệu khen thưởng: Lớp tiên tiến, Lớp xuất sắc

❖ Lớp đạt danh hiệu tập thể tiên tiến, nếu đạt các tiêu chuẩn:

- Có từ 25% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên Khá trở lên;

- Có cá nhân đạt danh hiệu sinh viên Giới;

- Không có cá nhân xếp loại học tập kém hoặc rèn luyện yếu kém, bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên;

- Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong nhà trường.

❖ Lớp đạt danh hiệu tập thể xuất sắc, nếu đạt các tiêu chuẩn:

- Có từ 25% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên Khá trở lên;

- Có từ 10% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên Giới trẻ lèn;
- Có cá nhân đạt danh hiệu sinh viên Xuất sắc;
- Không có cá nhân xếp loại học tập hoặc rèn luyện yếu kém, bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên;
- Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đấu và tích cực hưởng ứng phong trào thi đấu trong nhà trường.

Điều 19. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng

1. Đầu kỳ học hoặc năm học các lớp đăng ký danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể (*Mẫu 06-CTSV-QCCTSV*) gửi về P. CTSV-KT&DBCL.

2. Thủ tục khen thưởng

a) Đến kỳ xét khen thưởng, các lớp lập danh sách kèm theo bản thành tích cá nhân và tập thể lớp, có xác nhận của GVCN, đề nghị lên Bộ môn xem xét;

b) Bộ môn tổ chức họp, xét và gửi về P. CTSV-KT&DBCL tổng hợp trình Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật xét duyệt;

c) Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật của nhà trường tổ chức xét và đề nghị Hiệu trưởng công nhận danh hiệu đối với cá nhân và tập thể lớp.

Điều 20. Hình thức kỷ luật đối với sinh viên

Trên cơ sở những việc sinh viên không được làm quy định tại Điều 5 Quy chế này và Quy tắc ứng xử nơi công cộng quy định tại Điều 4 Thông tư 38/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Hướng dẫn xây dựng môi trường giáo dục an toàn lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp.

1. Những sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi để xem xét phê bình hoặc áp dụng một trong bốn hình thức kỷ luật sau:

a) Khiển trách: Đối với sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu ở mức độ nhẹ;

b) Cảnh cáo: Đối với sinh viên

- Đã bị khiển trách mà tái phạm;

- Hoặc vi phạm mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng;

c) Đình chỉ học tập có thời hạn: Đối với sinh viên

- Đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi sinh viên không được làm.

d) Buộc thôi học: Đối với sinh viên

- Đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật;

- Hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm rất nghiêm trọng;

- Hoặc có hành vi phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự.
- 2. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật đối với sinh viên được chi tiết tại Phụ lục 01- Một số hành vi vi phạm kỷ luật và khung xử lý.

Điều 21. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật sinh viên

Trình tự, thủ tục xét kỷ luật được tiến hành khi hành vi vi phạm của sinh viên bị phát hiện và lập thành Biên bản vi phạm.

Hành vi vi phạm trong phạm vi khuôn viên nhà trường, những người có trách nhiệm phát hiện gồm: Cán bộ lớp; Giáo viên chủ nhiệm; Giảng viên đứng lớp; Giảng viên coi thi; Cán bộ quản lý sinh viên; Cán bộ quản lý ký túc xá; cán bộ; bảo vệ nhà trường.

Hành vi vi phạm ngoài khuôn viên nhà trường gồm: Thông báo của các cơ quan chức năng về hành vi vi phạm của sinh viên (UB xã, phường nơi tạm trú, cư trú, công an hình sự..).

1. Trình tự, thủ tục xét kỷ luật

a) Sinh viên mắc khuyết điểm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật (*trường hợp sinh viên có khuyết điểm không chấp hành việc làm bản tự kiểm điểm thì GVCN vẫn họp để nghị hình thức kỷ luật trên cơ sở chứng cứ thu thập được*).

b) GVCN chủ trì họp với tập thể lớp, phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật gửi lên Bộ môn bằng Biên bản (*có chữ ký xác nhận GVCN và thư ký là đại diện lớp*).

c) Bộ môn xem xét, kiến nghị hình thức kỷ luật bằng Biên bản sau đó gửi về P. CTSV-KT&ĐBCL.

d) P. CTSV-KT&ĐBCL xem xét, đề nghị lên Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật của nhà trường;

đ) Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật tổ chức họp để xét và kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật, đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.

e) Hiệu trưởng căn cứ vào biên bản họp xét kỷ luật của Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật ra quyết định kỷ luật.

Lưu ý: Quyết định kỷ luật phải ghi rõ thời gian sinh viên bị thi hành kỷ luật; phải lưu vào hồ sơ quản lý sinh viên. Trường hợp bị đình chỉ hoặc buộc thôi học phải gửi về gia đình, địa phương nơi sinh viên có hộ khẩu thường trú để quản lý, giáo dục.

2. Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên gồm các thành phần sau:

- a) Chủ tịch hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng
- b) Thường trực hội đồng: Trưởng/Phó P. CTSV-KT&ĐBCL
- c) Ủy viên: Đại diện các Bộ môn, Phòng Đào tạo và các phòng liên quan, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên (*nếu có*).

Thành phần họp xét kỷ luật bao gồm: các thành viên của Hội đồng, GVCN lớp có sinh viên vi phạm, đại diện tập thể lớp có sinh viên vi phạm và sinh viên có hành vi vi phạm.

Nếu sinh viên vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự thì Hội đồng vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật (*nếu không có lý do chính đáng*).

3. Hồ sơ xét kỷ luật của sinh viên gồm:

- a) Bản tự kiểm điểm sinh viên;
- b) Biên bản họp lớp kiểm điểm sinh viên có hành vi vi phạm;
- c) Biên bản họp của Bộ môn và P. CTSV-KT&ĐBCL;
- d) Các tài liệu có liên quan khác.

Điều 22. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Sau thời hạn 03 tháng đối với trường hợp bị khiển trách, 06 tháng đối với trường hợp bị cảnh cáo kể từ ngày ký quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm thì đương nhiên được xoá kỷ luật và được hưởng mọi quyền lợi như các sinh viên khác. Hiệu trưởng ra quyết định xoá kỷ luật.

2. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn thì sau khi hết thời hạn đình chỉ, sinh viên phải xuất trình giấy xác nhận của địa phương nơi sinh viên có hộ khẩu thường trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân địa phương (*Mẫu 08-CTSV-QCCTSV*) để nhà trường xem xét tiếp nhận vào học tiếp. Hiệu trưởng ra quyết định tiếp nhận.

3. Đối với trường hợp bị kỷ luật buộc thôi học, nếu sinh viên có nguyện vọng trở lại Trường để tiếp tục học tập thì phải sau ít nhất 01 năm, kể từ ngày bắt đầu kỷ luật mới được Trường xem xét, tiếp nhận hồ sơ dự tuyển. Trong hồ sơ dự tuyển, ngoài các giấy tờ theo quy định phải có chứng nhận của địa phương (xã, phường, thị trấn) sinh viên có hộ khẩu thường trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương trong thời gian chấp hành kỷ luật (*Mẫu 08-CTSV-QCCTSV*).

Điều 23. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật sinh viên

1. Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật sinh viên là cơ quan tư vấn giúp Hiệu trưởng triển khai công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật đối với sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng;

2. Căn cứ vào các quy định của pháp luật, trên cơ sở đề nghị của Bộ môn, đơn vị phụ trách công tác sinh viên, Hội đồng tiến hành xét danh sách cá nhân và tập thể sinh viên có thành tích hoặc vi phạm kỷ luật, đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng, kỷ luật;

3. Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên cuối mỗi năm học họp một lần. Khi cần thiết, Hội đồng có thể họp các phiên bất thường.

Điều 24. Quyền khiếu nại về khen thưởng và kỷ luật

1. Cá nhân, tập thể sinh viên nếu thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng có quyền khiếu nại.

2. Trình tự khiếu nại, giải quyết khiếu nại
 - a) Sinh viên khiếu nại làm đơn gửi về P. CTSV-KT&DBCL.
 - b) Chuyên viên phụ trách công tác sinh viên của P. CTSV-KT&DBCL tiếp nhận đơn, trả lời trực tiếp cho sinh viên khiếu nại.
 - c) Nếu sinh viên vẫn chưa nhất trí với giải quyết trên, có thể làm đơn khiếu nại lại lần hai trong vòng 02 ngày sau khi nhận được câu trả lời từ P. CTSV-KT&DBCL. P. CTSV-KT&DBCL trình Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật xem xét, giải quyết trong vòng 03 ngày làm việc.

CHƯƠNG VII ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC SINH VIÊN CỦA NHÀ TRƯỜNG

Điều 25. Nguyên tắc và thời gian thực hiện tự đánh giá

Đánh giá công tác sinh viên phải đảm bảo khoa học, khách quan, công khai và phản ánh đúng thực trạng công tác sinh viên của trường.

Đánh giá công tác sinh viên của trường được tiến hành theo năm học tính từ 01/9 đến 31/8 năm tiếp theo.

Điều 26. Tiêu chí đánh giá công tác Sinh viên, sinh viên và thang điểm

1. Đánh giá công tác sinh viên của Trường được thực hiện theo 09 nhóm tiêu chí và tính theo thang điểm 100. Khung điểm cụ thể như sau:

- a) Nhóm tiêu chí 1: Hệ thống tổ chức, quản lý và công tác hành chính: 15 điểm;
 - b) Nhóm tiêu chí 2: Công tác quản lý sinh viên: 15 điểm;
 - c) Nhóm tiêu chí 3: Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ đối với sinh viên: 10 điểm;
 - d) Nhóm tiêu chí 4: Thực hiện chế độ, chính sách đối với sinh viên: 10 điểm;
 - đ) Nhóm tiêu chí 5: Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, hoạt động thể thao ngoại khóa và các hoạt động phong trào trong sinh viên: 15 điểm;
 - e) Nhóm tiêu chí 6: Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên: 10 điểm;
 - g) Nhóm tiêu chí 7: Công tác y tế trường học: 10 điểm;
 - h) Nhóm tiêu chí 8: Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội: 10 điểm;
 - i) Nhóm tiêu chí 9: Các nội dung khuyến khích đạt được: 05 điểm.
2. Nội dung cụ thể của từng nhóm tiêu chí và khung điểm đánh giá chi tiết trong Phiếu đánh giá công tác sinh viên và thang điểm (*Mẫu 09-CTSV-QCCTSV*).

Điều 27. Xếp loại công tác sinh viên

1. Xếp loại công tác sinh viên của Trường căn cứ vào tổng số điểm đạt được của toàn bộ các nội dung trong các nhóm tiêu chí đánh giá.
2. Công tác sinh viên của Trường được xếp theo 05 loại:
 - a) Loại xuất sắc: Có tổng số điểm từ 90 điểm trở lên;
 - b) Loại tốt: Có tổng số điểm từ 80 đến dưới 90 điểm;
 - c) Loại khá: Có tổng số điểm từ 70 đến dưới 80 điểm;
 - d) Loại trung bình: Có tổng số điểm từ 50 đến dưới 70 điểm;
 - đ) Loại chưa đạt: Có tổng số điểm dưới 50 điểm.

Điều 28. Quy trình tự đánh giá, xếp loại công tác sinh viên và thời gian thực hiện

1. Hiệu trưởng Nhà trường thành lập Ban đánh giá công tác sinh viên thành phần gồm:
 - a) Trưởng ban: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách đào tạo.
 - b) Ủy viên thường trực: Trưởng/Phó P.CTSV-KT&ĐBCL;
 - c) Ủy viên: Trưởng Bộ môn, phòng liên quan, đại diện Đoàn Thanh niên trong Nhà trường.
2. Quy trình đánh giá

Ban đánh giá công tác sinh viên tiến hành tự đánh giá, xếp loại công tác sinh viên theo quy định tại Điều 26, Điều 27 Quy chế này; tổng hợp kết quả, báo cáo Hiệu trưởng ký trình Ban Giám đốc Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức xem xét, công nhận trước ngày 30 tháng 9 hàng năm.

Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức kiểm tra kết quả tự đánh giá, xếp loại công tác sinh và thông báo kết quả kiểm tra về Tổng Cục Giáo dục nghề nghiệp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Nội để theo dõi chung, phục vụ công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp trước ngày 31 tháng 10 hàng năm.

Điều 29. Sử dụng kết quả đánh giá, xếp loại công tác sinh viên

1. Kết quả đánh giá, xếp loại công tác sinh viên được công khai trên trang thông tin điện tử của Trường, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
2. Kết quả đánh giá, xếp loại công tác sinh viên là căn cứ để Trường đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, khen thưởng Nhà trường về công tác sinh viên và sử dụng để tham khảo trong công tác kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục của Nhà trường.

CHƯƠNG VIII
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 30. Phối hợp thực hiện

1. P. CTSV-KT&DBCL phân công chuyên viên thực hiện công tác sinh viên. Chuyên viên chuyên trách phải thường xuyên cập nhật các quy định về sinh viên và tư vấn cho sinh viên đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của sinh viên trong trường.
2. Tất cả các Phòng, Bộ môn trong nhà trường phải luôn phối hợp trong công tác sinh viên, kết hợp với các GVCN tổ chức thực hiện tốt công tác sinh viên.

Điều 31. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành.
2. Trong quá trình thực hiện nếu có những vướng mắc cần giải quyết, các đơn vị, cá nhân có ý kiến xin gửi về P. CTSV-KT&DBCL để tổng hợp, báo cáo trình Hiệu trưởng xem xét, giải quyết./*HNH*

Q. HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Khánh

Phụ lục 1
MỘT SỐ HÀNH VI VI PHẠM KỶ LUẬT VÀ KHUNG XỬ LÝ
(Ban hành kèm theo Quy chế công tác sinh viên ngày tháng năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế và Thiết bị Việt Đức)

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khoá học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 01 năm	Buộc thôi học	
A	B	1	2	3	4	5
1	- Đến muộn giờ học, giờ thực tập (quá 10 phút); Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập và tự học)	Lần thứ 11	Lần 12			
2	- Bỏ tiết, nghỉ học không phép hoặc quá phép	Nghỉ 05 ngày liên tục GVCN thông tin tới gia đình sinh viên, yêu cầu sinh viên làm bản cam kết	Nghỉ 10 ngày liên tục GVCN thông tin tới gia đình sinh viên, yêu cầu sinh viên làm bản cam kết	Nghỉ 35 ngày liên tục Gửi QĐ đến SV, báo gia đình và địa phương		
	- Bỏ vị trí thực tập, vị trí trực		Lần 1	Lần 2	Lần 3	- Sinh viên rời vị trí trực mà không thông báo với người quản lý
3	Vi phạm quy tắc ứng xử: - Nói tục, chửi bậy trong lớp học, trong khuôn viên nhà trường, nơi thực tập; - Vô lễ với thầy, cô giáo, cán bộ, công chức, nhân viên nhà trường;	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	- Sinh viên, giảng viên, cán bộ công nhân viên nhà trường hoặc đơn vị ngoài phản ánh và có minh chứng
4	- Trang phục không đúng quy định trong học lý thuyết cũng như thực hành, thực tập bệnh viện.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khoá học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 01 năm	Buộc thôi học	
A	B	1	2	3	4	5
5	- Đăng tải, bình luận, chia sẻ các bài viết, hình ảnh mang nội dung dung tục, đồi trụy, bạo lực, phản động, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng internet.			Lần 1	Lần 2	
6	<p>Có hành vi gian dối trong học tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giả mạo chữ ký Giảng viên, nhân viên, gia đình, tự ý sửa chữa các loại hồ sơ chính sách, sổ sách của trường, viện... <p>- Học hộ hoặc nhờ người khác học hộ, đưa người khác vào lớp học, vào khoa thực tập Bệnh viện trong thời gian học tập, thực tập, trực.</p> <p>- Thi, kiểm tra hộ hoặc nhờ thi hộ, kiểm tra hộ, nhờ làm hoặc sao chép tài liệu</p> <p>- Tổ chức thi, kiểm tra hộ; Tổ chức làm hộ tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp.</p>		Lần 1			<ul style="list-style-type: none"> - Tuỳ theo mức độ, xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
7	- Không đóng học phí đúng quy định và thời hạn cho phép.	Lần 1: Chậm từ 15-29 ngày	Lần 2: Chậm từ 30-40 ngày		Lần 3: Chậm từ 41 ngày trở lên	<ul style="list-style-type: none"> - Trừ điểm đánh giá kết quả rèn luyện, không được thi kết thúc môn học/mô đun.

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khoá học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 01 năm	Buộc thôi học	
A	B	1	2	3	4	5
8	- Làm hư hỏng trang thiết bị, tài sản trong ký túc xá và các tài sản khác nhà trường, nơi thực tập.		Lần 1			- Tùy mức độ hư hỏng thực tế phải đền theo giá trị của TTB, tài sản đó kèm theo hình thức kỷ luật.
9	- Vi phạm quy định về vệ sinh tại ký túc xá, nơi học tập, thực tập và các khu công cộng khác.		Lần 1			
10	- Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.		Lần 1	Lần 2	Lần 3	
11	- Hút thuốc lá trong giờ học (bao gồm cả thực hành, thực tập), phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
12	- Đánh cờ bạc dưới mọi hình thức		Lần 1	Lần 2	Lần 3	- Có Biên bản ký xác nhận, nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
13	- Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hoá đồi truy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép.		Lần 1		Lần 3	- Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
14	- Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác và sử dụng ma tuý				Lần 1	- Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khoá học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 01 năm	Buộc thôi học	
A	B	1	2	3	4	5
15	- Chứa chấp, môi giới, hoạt động mại dâm				Lần 1	- Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
16	- Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có		Lần 1			- Tùy theo mức độ, xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
17	- Chứa chấp buôn bán vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy và các hàng cấm theo quy định của Nhà nước				Lần 1	- Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
18	- Đưa phần tử xấu vào trường, ký túc xá gây ảnh xấu đến an ninh, trật tự trong trường		Lần 1			- Tùy theo mức độ, xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
19	- Đánh nhau gây thương tích, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau		Lần 1			- Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khoá học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 01 năm	Buộc thôi học	
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
20	- Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật.		Lần 1			- Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
21	- Vi phạm các quy định về an toàn giao thông		Lần 1			- Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
22	- Ban cán sự lớp không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm nội quy	Lần 1				- Bãi nhiệm và tùy mức độ vi phạm xử lý theo khung hình phạt.

BỘ MÔN:.....
LỚP:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 20....

BIÊN BẢN HỌP
Bầu Ban cán sự lớp năm học 20....-20.....

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian họp: ... giờ ... phút, ngày ... tháng ... năm 20...
2. Địa điểm họp:

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ

- Giảng viên chủ nhiệm (Cô vân học tập):
- Tập thể lớp:..... Có mặt: Vắng:
- Chủ trì (Chủ tọa):
- Thư ký (chỉ định):

III. NỘI DUNG HỌP

1. Số lượng Ban cán sự

- Số lượng bầu Lớp trưởng: 01 người
 - Số lượng bầu Lớp phó (nếu có): ... người
-

2. Giảng viên chủ nhiệm phổ biến nhiệm vụ, quyền lợi của Ban cán sự lớp

3. Tập thể lớp tiến hành công tác giới thiệu đề cử, tự ứng cử cho các chức danh của Ban cán sự lớp

- Danh sách ứng cử viên được giới thiệu đề cử, tự ứng cử, cụ thể như sau:

STT	Họ tên sinh viên	Đề cử chức vụ
1		Lớp trưởng
2		Lớp phó...
3		Lớp phó...
..		

- Kết quả biểu quyết:

STT	Họ tên sinh viên	Tín nhiệm		Ý kiến khác
		Số lượng	Tỷ lệ (%)	
1	/....		
2				
...				

Căn cứ kết quả bầu cử, các sinh viên sau đã trúng cử vào Ban cán sự lớp, bao gồm:

STT	Họ tên sinh viên	Giữ chức vụ
1		Lớp trưởng
2		Lớp phó...
3		Lớp phó....
..		

4. Giảng viên chủ nhiệm phát biểu giao nhiệm vụ

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Cuộc họp kết thúc lúc: ... giờ ... phút, ngày ... tháng ... năm 20...

Biên bản này lập thành 02 bản và được lưu: 01 bản tại hồ sơ lớp và 01 bản tại Bộ môn./.

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ (GIẢNG VIÊN CHỦ NHIỆM)
(Ký, ghi rõ họ tên)

BỘ MÔN:.....
LỚP:.....

Mẫu 02-CTSV-QCCTSV
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 20....

BIÊN BẢN HỌP

Bãi nhiệm & Bầu kiện toàn Ban cán sự lớp Năm học 20....-20.....

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian họp: ... giờ ... phút, ngày ... tháng ... năm 20...
 2. Địa điểm họp:

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ

III. NỘI DUNG HỢP

1. Đại diện Ban cán sự lớp báo cáo danh sách các thành viên Ban cán sự lớp

TT	MSSV	Họ và tên	Chức vụ
1			
2			
...			

2. Đại diện Ban cán sự lớp báo cáo các trường hợp miễn nhiệm chức vụ

TT	MSSV	Họ và tên	Chức vụ	Trường hợp miễn nhiệm
1				Xin thôi nhiệm vụ / GVCN đề nghị miễn nhiệm do không hoàn thành nhiệm vụ
2				
...

Kết quả biểu quyết việc bầu nhiệm (biểu quyết bằng hình thức giơ tay), cụ thể như sau:

STT	Họ tên sinh viên miễn nhiệm chức vụ	Đồng ý		Ý kiến khác
		Số lượng	Tỷ lệ (%)	
1	/.....		
			
...			

3. Tập thể lớp bầu kiện toàn Ban cán sự lớp

- Giảng viên chủ nhiệm phổ biến nhiệm vụ, quyền lợi của Ban cán sự lớp.
- Danh sách sinh viên ứng cử được giới thiệu đề cử, tự ứng cử, cụ thể như sau:

STT	Họ tên sinh viên	Đề cử chức vụ
1		Lớp trưởng
2		Lớp phó...
3		Lớp phó...

- Kết quả biểu quyết:

STT	Họ tên sinh viên	Tín nhiệm		Ý kiến khác
		Số lượng	Tỷ lệ (%)	
1	/.....		
2			
...			

Căn cứ kết quả bầu cử, các sinh viên sau đã trúng cử vào Ban cán sự lớp, bao gồm:

STT	Họ tên sinh viên	Giữ chức vụ
1		Lớp trưởng
2		Lớp phó...
3		Lớp phó....

4. Giảng viên chủ nhiệm phát biểu giao nhiệm vụ

.....
Cuộc họp kết thúc lúc: ... giờ ... phút, ngày ... tháng ... năm 20...

Biên bản này lập thành 02 bản và được lưu: 01 bản tại hồ sơ lớp và 01 bản tại Bộ môn./.

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ
(GIẢNG VIÊN CHỦ NHIỆM)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mãu 03-CTSV-QCCTSV

BỘ MÔN:.....
LỚP:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 20....

BIÊN BẢN HOP LÓP

Hội nghị định kỳ công tác chủ nhiệm tháng (hoặc đột xuất cần đề nghị khen thưởng, kỷ luật)

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian họp: ... giờ ... phút, ngày ... tháng ... năm 20...
 2. Địa điểm họp:

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ

III. NỘI DUNG HOP

1. Diễm hiến sĩ số

Tổng số Sinh viên hiện tại	Nam	Nữ	So với tháng trước có giảm	Lý do giảm
.....

2. Đánh giá chung về tình hình lớp

3. Đánh giá việc chấp hành nội quy, quy định.

- Sinh viên chưa chấp hành nội quy (nghỉ học, bỏ giờ, bỏ tiết hoặc vi phạm kỷ luật, đề xuất hình thức xử lý,...) (*nếu có*)

4. Kế hoạch tháng.....(Yêu cầu nêu rõ nội dung kế hoạch)

.....
.....
.....
.....

Cuộc họp kết thúc lúc cùng ngày./.

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ
(GIÁNG VIÊN CHỦ NHIỆM)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 04-CTSV-QCCTSV

BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ
VÀ THIẾT BỊ VIỆT ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN

Họ và tên:..... Ngày sinh:.....

Lớp:..... Khóa:.....

Kỳ đánh giá:..... Học kỳ:..... Năm thứ:.....

Nội dung đánh giá	Thang điểm (100)	Điểm SV tự chấm	Điểm lớp đánh giá	Điểm Bộ môn đánh giá	Ghi chú
1. Ý thức, thái độ và kết quả học tập					
a) <i>Ý thức và thái độ trong học tập</i>	10				
- Đi học đều, chăm chỉ	10				
- Nghỉ học không phép, bỏ tiết, bị cấm thi	-2đ/1luợt				
- Đi muộn quá 10 phút	-1đ/1luợt				
b) <i>Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học</i>	5				
- Tích cực tham gia phát biểu ý kiến, thảo luận nhóm	5				
c) <i>Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi</i>	3				
- Tham gia thi kết thúc các môn học đầy đủ	3				
d) <i>Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập</i>	2				
e) <i>Kết quả học tập</i>	10				
Đạt loại xuất sắc (từ 9.0 trở lên)	10				
Đạt loại Giỏi (từ 8.0 đến dưới 9.0)	8				
Đạt loại Khá (từ 7.0 đến dưới 8.0)	6				
Đạt loại TBK (từ 6.0 đến dưới 7.0)	4				
Đạt loại TB (từ 5.0 đến dưới 6.0)	2				
(1) Tổng điểm ý thức, thái độ, kết quả học tập	30				
2. Ý thức và kết quả chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế trong nhà trường					
a. <i>Thực hiện tốt quy định pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của Cơ quan quản lý thực hiện trong nhà trường</i>	5				
- Chấp hành tốt chủ trương chính sách, pháp luật của nhàn nước	5				
- Vi phạm chủ trương chính sách, pháp luật của nhà nước (tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo khung kỷ luật nhà trường)	0				

b. Chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của nhà trường					
- Tham gia đầy đủ các buổi thảo luận nội quy, quy chế đầu năm, đầu khóa, sinh hoạt lớp (Nghỉ không lý do - 1 điểm/1 buổi).	3				
- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế thi, kiểm tra, thực hành, thực tập (Vi phạm -5 điểm/1 lần).	10				
- Đóng học phí và các khoản thu đầy đủ, đúng thời hạn(Vi phạm: 0 điểm)	3				
- Thực hiện tốt nội quy nội trú, ngoại trú (Vi phạm: 0 điểm)	2				
- Thực hiện tốt các quy định bảo vệ tài sản nhà trường(Vi phạm: 0 điểm)	2				
(2) Tổng điểm ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của nhà trường	25				
3. Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, XH, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
a. Ý thức tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, XH, VH, văn nghệ, thể thao	15				
- Tham gia sinh hoạt nội quy HSSV đầu khoá hoặc các buổi báo cáo thời sự, pháp luật, chính trị...	5				
- Vắng	-2đ/1buổi				
- Tham gia và cổ vũ phong trào VH,VN, TT đầy đủ	10				
- Tham gia và cổ vũ phong trào nhưng không đầy đủ	5				
- Không tham gia phong trào VH, VN, TT	0				
b. Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, hiến máu, công tác XH...	5				
- Có tham gia	5				
- Không tham gia	0				
c. Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội	5				
- Không vi phạm các tệ nạn XH; tham gia tốt các hoạt động phòng chống tệ nạn XH của nhà trường	5				
- Không vi phạm các tệ nạn XH; tham gia không đầy đủ các hoạt động phòng chống tệ nạn XH của nhà trường	3				
- Vi phạm các tệ nạn XH; không tham gia các hoạt động phòng chống tệ nạn XH của nhà trường	0				
(3) Tổng điểm ý thức tham gia các hoạt động chính trị XH, VH – VN – TDTT, phòng chống TNXH	25				

4. Ý thức và kết quả tham gia tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng					
a. <i>Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc của HSSV được phân công làm cán sự lớp, đoàn thanh niên, ...</i>	5				
- Đảm nhận, tích cực hoạt động, phát huy tối đa vai trò người cán bộ chi đoàn, lớp và hoàn thành tốt nhiệm vụ trên cương vị được giao	5				
- Chưa hoàn thành tốt	2				
b. <i>Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa, nhà trường</i>	8				
- Tham gia đầy đủ, tích cực trong các công tác đoàn thể xã hội do nhà trường, Đoàn TN, Hội SV tổ chức phát động	8				
- Tham gia chưa đầy đủ trong các công tác đoàn thể xã hội do nhà trường, Đoàn TN, Hội SV tổ chức phát động	6				
- Không tham gia	0				
c. <i>Có thành tích trong nghiên cứu khoa học, tham gia các cuộc thi, sáng kiến cải tiến kỹ thuật được nhà trường, hoặc cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (bằng khen, giấy khen...)</i>	7				
- Tham gia nghiên cứu khoa học, thi HSG các cấp	2				
- Đạt giải trong nghiên cứu khoa học, thi HSG, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT; Được khen thưởng trong công tác phòng chống tệ nạn xã hội cấp trường, cấp quận	2				
- Đạt giải trong nghiên cứu khoa học, thi HSG, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT; Được khen thưởng trong công tác phòng chống tệ nạn xã hội cấp thành phố	3				
(4). Tổng điểm ý thức và kết quả tham gia tham gia công tác CB lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng	20				
Tổng số điểm (1)+(2)+(3)+(4)	100				

Ghi chú: Tổng điểm đánh giá là 100đ

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm 20.....

TRƯỞNG BỘ MÔN

GVCN

TM. TẬP THỂ LÓP

SINH VIÊN

BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ VÀ THIẾT BỊ VIỆT ĐỨC

Mẫu 05-CTSV-QCCTSV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ
VÀ THIẾT BỊ VIỆT ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày Tháng Năm 20.....

BẢN ĐĂNG KÝ THI ĐUA
LỚP: – HỌC KỲ/NĂM HỌC:

1. Đăng ký danh hiệu cá nhân

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Đăng ký thi đua	Ghi chú
1	Nguyễn Văn A	02/02/2003	Sinh viên xuất sắc	
2			
...			

2. Đăng ký danh hiệu thi đua tập thể

TT	Tập thể lớp	Đăng ký thi đua		Ghi chú
		Tập thể xuất sắc	Tập thể tiên tiến	
1	ĐT-47			Căn cứ số lượng cá nhân đăng ký
...				

TRƯỞNG BỘ MÔN

GVCN

TM. TẬP THỂ LỚP

**BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ VÀ THIẾT BỊ VIỆT ĐỨC**

**SỔ CHỦ NHIỆM
NĂM HỌC 20...-20...**

GVCN:

LỚP:

BỘ MÔN:

Hà Nội, Năm 20.....

QUY ĐỊNH VỀ CÔNG TÁC GIẢNG VIÊN CHỦ NHIỆM

Công tác GVCN trường Cao đẳng Y tế và Thiết bị Việt Đức được quy định tại Điều 10 của “*Quy chế công tác sinh viên*”, nội dung cụ thể như sau:

GVCN là cán bộ giảng dạy tại trường được phân công hướng dẫn các hoạt động của lớp. Danh sách GVCN do Bộ môn, P.ĐT lựa chọn và trình Ban Giám hiệu ra quyết định.

1. Nhiệm vụ của Giảng viên chủ nhiệm

a) Làm cố vấn cho lớp học của sinh viên về rèn luyện nhân cách, các vấn đề xã hội. Phối hợp P. CTSV-KT&ĐBCL, Phòng Đào tạo, Đoàn TNCS và Bộ môn tổ chức hoạt động học tập, rèn luyện và hoạt động khác của lớp được phân công làm GVCN.

b) Theo dõi và đánh giá toàn diện về học tập và rèn luyện của sinh viên lớp chủ nhiệm. Nhận xét, xác định điểm rèn luyện của sinh viên chi tiết vào các bảng, mẫu được quy định trong **Sổ chủ nhiệm** (*Mẫu 07-CTSV-QCCTSV*).

c) Định kỳ họp lớp 01 lần mỗi tháng về công tác chủ nhiệm và đột xuất khi cần đề nghị khen thưởng hoặc kỷ luật bằng **Biên bản họp lớp** (*Mẫu 03-CTSV-QCCTSV*) gửi về Bộ môn quản lý sinh viên, Bộ môn đề xuất các hình thức khen thưởng, xử lý vi phạm gửi về P. CTSV-KT&ĐBCL.

d) Tham gia các phiên họp của Hội đồng có liên quan đến sinh viên lớp chủ nhiệm.

2. Quyền lợi của Giảng viên chủ nhiệm

a) Có quyền tham dự các phiên họp Hội đồng về xử lý học vụ, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá rèn luyện... khi xem xét các vấn đề liên quan đến sinh viên lớp chủ nhiệm, có quyền phát biểu, phản biện, đề xuất ý kiến.

b) Được các bộ phận chức năng trong trường cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho công tác quản lý, giáo dục sinh viên lớp chủ nhiệm.

c) Được hưởng các chế độ khối lượng giảng dạy theo quy định hiện hành (Được giảm 15% định mức giờ giảng/1 lớp) và tiền hỗ trợ công tác GVCN theo quy chế chi tiêu nội bộ nhà trường.

d) Lớp đạt danh hiệu thi đua học kỳ, năm học. GVCN được xét khen thưởng theo quy chế.

DANH SÁCH TRÍCH NGANG SINH VIÊN

GIẢNG VIÊN CHỦ NHIỆM

DANH SÁCH TRÍCH NGANG BAN CÁN SỰ LỚP - BCH CHI ĐOÀN - BCH CHI HỘI

Mẫu 07-CTSV-QCCTSV-2

1. Danh sách Ban cán sự lớp

TT	Chức danh	Họ và tên	ĐTĐĐ	Email
1	Lớp trưởng			
2	Lớp phó			
3	Lớp phó			
...				

2. Danh sách Ban chấp hành chi đoàn

TT	Chức danh	Họ và tên	ĐTĐĐ	Email
1	Bí thư CD			
2	Phó Bí thư CD			
3	UV BCH CD			
....			

3. Danh sách Ban chấp hành chi hội sinh viên

TT	Chức danh	Họ và tên	ĐTĐĐ	Email
1	Chi hội trưởng			
2	Chi hội phó			
3	UV BCH chi hội			

Mú 07-CTSV-QCCTSV-3

BỘ MÔN:.....
LỚP:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 20....

BIÊN BẢN HỌP LỚP
Hop đinh kỳ công tác chủ nhiệm tháng

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

- Thời gian họp: ... giờ ... phút, ngày ... tháng ... năm 20...
 - Địa điểm họp:

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ

III. NỘI DUNG HỌP

1. Diễm biến số

Sinh viên tháng	Sinh viên tháng ...		Lý do tăng, giảm	
Nữ	Nam	Nữ	Nữ	
.....

2. Đánh giá chung về tình hình lớp

.....
.....
.....
.....

3. Đánh giá việc chấp hành nội quy, quy định

- Sinh viên chưa chấp hành nội quy (nghỉ học, bỏ giờ, bỏ tiết hoặc vi phạm kỷ luật, đề xuất hình thức xử lý....) (*nếu có*)

4. Kế hoạch tháng.....(Yêu cầu nêu rõ nội dung kế hoạch)

.....
.....
.....
.....

Cuộc họp kết thúc lúc cùng ngày./.

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ (GIẢNG VIÊN CHỦ NHIỆM)
(Ký, ghi rõ họ tên)

BỘ MÔN:.....
LỚP:.....

Mẫu 07-CTSV-QCCTSV-3
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 20....

BIÊN BẢN HỌP LÓP

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian họp: ... giờ ... phút, ngày ... tháng ... năm 20...
 2. Địa điểm họp:

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ

III. NỘI DUNG HOP

Xét kết quả rèn luyện sinh viên - Học kỳ năm học 20..... – 20.....

1. Giảng viên chủ nhiệm phổ biến cách thức đánh giá kết quả rèn luyện

- Ban cán sự lớp xem xét điểm của các thành viên trong lớp.
 - Lớp và GVCN xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của ban cán sự lớp, ban chấp hành chi đoàn, chi hội.

2. Các ý kiến

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

3. Kết quả đánh giá

- Loại Xuất sắc..... SV, đạt.....%
 - Loại Tốt..... SV, đạt.....%
 - Loại Khá..... SV, đạt.....%
 - Loại T.Bình..... SV, đạt.....%
 - Loại Yếu SV, đạt.....%

4. Kế hoạch cho học kỳ tiếp theo

Ghi chú: Trước khi tổ chức họp lớp, Ban cán sự lớp liên hệ với Đoàn trường và các đơn vị cập nhật hồ sơ những sinh viên của lớp đã được khen thưởng, kỷ luật (nếu có) bao gồm: danh sách khen thưởng của Hiệu trưởng, của Đoàn, Hội sinh viên trường trở lên khi tham gia các phong trào, công tác xã hội, tình nguyện mùa hè xanh, nghiên cứu khoa học, có tên trong danh sách hiến máu nhân đạo, cứu người gặp nạn... và quyết định kỷ luật của trường từ mức khiển trách trở lên.

Tập thể lớp thống nhất với kết quả đánh giá trên.

Buổi họp kết thúc lúccùng ngày.

THU KÝ

**CHỦ TRÌ
(GIẢNG VIÊN CHỦ NHIỆM)**
(Ký, ghi rõ họ tên)

BỘ MÔN:.....
LỚP:.....

Mẫu 07-CTSV-QCCTSV-5
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 20....

BIÊN BẢN HỌP

Sơ kết Học kỳ năm học 20.....-20.....

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian họp: ... giờ ... phút, ngày ... tháng ... năm 20...
 2. Địa điểm họp:

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ

III. NỘI DUNG HOP

Sơ kết Học kỳ - Năm học 20.....-20.....

1. Diễn biến số lớp

Sinh viên đầu kỳ học	Sinh viên đầu kỳ học	Lý do tăng, giảm		
Nam	Nữ	Nam	Nữ	
.....

2. Kết quả học tập, rèn luyện

- Số sinh viên xuất sắc:SV chiếm.....%
 - Số sinh viên Giỏi:SV chiếm.....%
 - Số sinh viên Khá:SV chiếm.....%
 - Số sinh viên TBK:SV chiếm.....%
 - Số sinh viên TB:SV chiếm.....%
 - Số sinh viên Yếu,Kém:SV chiếm.....%

4.3. Các hoạt động khác

- Hoạt động của Ban cán sự lớp:
.....
.....
.....
.....
- Tham gia các hoạt động Đoàn, phong trào nhà trường:
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
- Việc thu nộp các khoản thu nhà trường:
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
- Các ý kiến đóng góp:
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

5. Phương hướng Kỳ II

-
.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

6. Kết luận, ý kiến đề nghị:

.....
.....
.....

Buổi họp kết thúc lúccùng ngày.

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ
(GIẢNG VIÊN CHỦ NHIỆM)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mú 07-CTSV-QCCTSV-6

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN
HỌC KỲ:.... NĂM HỌC 20..... – 20.....**

GIẢNG VIÊN CHỦ NHIỆM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐƠN XIN XÁC NHẬN DÂN SỰ

Kính gửi:

Tôi tên là:

Sinh ngày:

Quốc tịch:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số chứng minh nhân dân:.....

Cấp ngày:..... Tại:

Họ tên bố: Sinh năm:

Họ tên mẹ: Sinh năm:

Tôi làm đơn này đề nghị công an phường (xã) xác nhận cho tôi là người có hộ khẩu thường trú tại địa phương và trong thời gian sinh sống tại địa phương tôi chưa có tiền án, tiền sự để tôi bồ sung vào hồ sơ.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

....., ngày tháng năm 20....

XÁC NHẬN CỦA TRƯỞNG CÔNG AN

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ và tên)

PHIẾU ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC SINH VIÊN VÀ THANG ĐIỂM

Năm:

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (cụ thể mức độ đạt được và điểm số)	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Minh chứng và ghi chú
I	Nhóm tiêu chí 1: Hệ thống tổ chức, quản lý và công tác hành chính		15		
1	Thành lập tổ chức (phòng, ban) chuyên trách công tác sinh viên theo Điều lệ trường trung cấp, Điều lệ trường cao đẳng	Không có phòng, ban chuyên trách làm công tác sinh viên Không có phòng, ban chuyên trách làm công tác sinh viên nhưng có bố trí cán bộ chuyên trách công tác sinh viên ghép với các phòng, ban khác Thành lập phòng, ban độc lập, chuyên trách công tác sinh viên	0 1.5 3		
2	Ban hành quy chế và các quy định riêng về công tác sinh viên trong nhà trường, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, giáo dục phát triển toàn diện Sinh viên, sinh viên	Không ban hành quy chế, quy định (cả riêng, chung) về công tác sinh viên Ban hành quy chế, quy định về công tác Sinh viên, sinh viên trong quy chế hoạt động chung của nhà trường Ban hành quy chế, quy định riêng về công tác Sinh viên, sinh viên, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, giáo dục phát triển toàn diện sinh viên	0 1.5 3		
3	Thực hiện quy định về báo cáo, thống kê công tác Sinh viên, sinh viên	Không thực hiện Thực hiện không đầy đủ, đúng hạn Thực hiện tốt quy định về báo cáo, thống kê công tác sinh viên	0 1.5 3		
4	Công tác hành chính liên quan đến Sinh viên, sinh viên	Không giải quyết kịp thời, còn khó khăn, vướng mắc cho người học (có phản ánh, thắc mắc của người học, gia đình,...) Đã giải quyết công tác hành chính liên quan đến sinh viên	0 1.5		

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (cụ thể mức độ đạt được và điểm số)	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Minh chứng và ghi chú
		Có quy định cụ thể quy trình và tổ chức thực hiện tốt công tác hành chính liên quan đến sinh viên	3		
5	Công tác thu thập, quản lý cơ sở dữ liệu về Sinh viên, sinh viên; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hồ sơ Sinh viên, sinh viên	Không có cơ sở dữ liệu về sinh viên; không ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hồ sơ sinh viên	0		
		Có cơ sở dữ liệu về sinh viên nhưng chưa thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ sinh viên	1.5		
		Thực hiện tốt công tác thu thập, quản lý cơ sở dữ liệu về sinh viên; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý, khai thác dữ liệu hồ sơ sinh viên	3		
II	Nhóm tiêu chí 2: Công tác quản lý sinh viên		15		
1	Phổ biến nội quy, quy chế và các quy định của nhà trường liên quan đến học tập, rèn luyện của Sinh viên, sinh viên	Thực hiện không đầy đủ, kịp thời	0		
		Có phổ biến nội quy, quy chế và các quy định của nhà trường	1.5		
		Phổ biến nội quy, quy chế và các quy định của nhà trường liên quan đến học tập, rèn luyện của sinh viên đầy đủ, kịp thời, hình thức đa dạng để sinh viên hiểu rõ các quy định	3		
2:	Có ký túc xá và nội quy ký túc xá đảm bảo đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, học tập và rèn luyện của Sinh viên, sinh viên	Không có ký túc xá	0		
		Có ký túc xá và nội quy ký túc xá đảm bảo đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, học tập và rèn luyện của sinh viên	3		
3	Công tác quản lý Sinh viên, sinh viên ngoại trú	Không quy định về công tác quản lý Sinh viên, sinh viên ngoại trú	0		
		Có các quy định cụ thể về công tác quản lý sinh viên ngoại trú	1.5		
		Thực hiện tốt công tác quản lý Sinh viên, sinh viên ngoại trú và thường xuyên liên hệ với chính quyền địa phương, gia đình để phối hợp quản lý	3		
4	Công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân Sinh viên, sinh viên và xử lý kỷ luật Sinh viên, sinh viên	Không thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, xử lý kỷ luật sinh viên	0		
		Có triển khai công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật sinh viên nhưng	1.5		

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (cụ thể mức độ đạt được và điểm số)	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Minh chứng và ghi chú
		còn mang tính hình thức, chưa tạo được phong trào thi đua, kỷ cương trong nhà trường			
		Thực hiện thường xuyên, kịp thời công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân sinh viên và nghiêm minh trong xử lý kỷ luật Sinh viên, sinh viên vi phạm, tạo nền nếp, kỷ cương trong nhà trường	3		
5	Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nội quy, quy chế công tác Sinh viên, sinh viên	Không thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành nội quy, quy chế công tác sinh viên	0		
		Thực hiện tốt công tác kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành nội quy, quy chế công tác Sinh viên, sinh viên, không để xảy ra các trường hợp vi phạm nghiêm trọng dẫn đến kỷ luật	3		
III	Nhóm tiêu chí 3: Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ đối với Sinh viên, sinh viên		10		
1	Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho Sinh viên, sinh viên	Không triển khai công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho sinh viên	0		
		Thực hiện các nội dung công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho sinh viên nhưng không hiệu quả	1.5		
		Có bộ phận và cán bộ chuyên trách, thực hiện tốt nội dung công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho sinh viên	3		
2	Tổ chức các hoạt động dịch vụ đối với Sinh viên, sinh viên trong nhà trường (nhà ăn, tập thể, cảng tin, trông giữ xe, dịch vụ văn hóa, thể thao,...)	Không có biện pháp quản lý các hoạt động dịch vụ đối với sinh viên trong nhà trường	0		
		Có biện pháp quản lý được thể hiện bằng các văn bản	1.5		
		Quản lý chặt chẽ, kiểm tra, giám sát thường xuyên và tổ chức hiệu quả, đúng quy định các hoạt động dịch vụ sinh viên trong trường	3		
3	Công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị sử dụng lao động tổ chức các hoạt động tư vấn	Không có kế hoạch hoạt động phối hợp	0		
		Có phối hợp nhưng không có kế hoạch	2		

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (cụ thể mức độ đạt được và điểm số)	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Mình chứng và ghi chú
	hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng cơ bản đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội	Có kế hoạch và đã triển khai hiệu quả công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị sử dụng lao động tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng cơ bản cho sinh viên	4		
IV	Nhóm tiêu chí 4: Thực hiện chế độ, chính sách đối với Sinh viên, sinh viên				
	Thực hiện chính sách học bổng, miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội, bảo hiểm, tín dụng đào tạo và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến Sinh viên, sinh viên theo quy định	Không bố trí cán bộ chuyên trách thực hiện chính sách cho sinh viên Có bố trí cán bộ chuyên trách thực hiện chính sách cho sinh viên Có bố trí cán bộ chuyên trách thực hiện và thực hiện chính sách học bổng, miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội, bảo hiểm, tín dụng đào tạo và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến sinh viên đúng quy định	0 1.5 3		
1	Đảm bảo nguồn kinh phí, tổ chức xét học bổng cho Sinh viên, sinh viên theo quy định	Không bố trí kinh phí để cấp học bổng cho Sinh viên, sinh viên Đảm bảo nguồn kinh phí Quỹ học bổng và thực hiện xét cấp học bổng cho sinh viên	0 3		
2	Ban hành văn bản quy định việc hỗ trợ Sinh viên, sinh viên khuyết tật, người thuộc diện chính sách, Sinh viên, sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong học tập, rèn luyện	Không có quy định Đã ban hành văn bản quy định việc hỗ trợ sinh viên khuyết tật, người thuộc diện chính sách, Sinh viên, sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong học tập, rèn luyện	0 2		
3	Phổ biến chính sách đối với Sinh viên, sinh viên và quy trình, hồ sơ, thủ tục thực hiện chính sách đối với Sinh viên, sinh viên và đăng trên trang thông tin điện tử của nhà trường	Không phổ biến, đăng tải chính sách, quy trình thực hiện chính sách trên trang thông tin điện tử của nhà trường Đã thực hiện phổ biến và đăng tải chính sách, quy trình thực hiện chính sách đối với sinh viên	0 2		
V	Nhóm tiêu chí 5: Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, hoạt động thể thao ngoại khóa và các hoạt động phong trào trong Sinh viên, sinh viên		15		
1	Có cơ sở vật chất (hội trường, trang thiết bị)	Không có	0		

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (cụ thể mức độ đạt được và điểm số)	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Minh chứng và ghi chú
	sân bãi, nhà thi đấu) đảm bảo hoạt động văn hóa, văn nghệ, luyện tập thể thao của Sinh viên, sinh viên	Có hội trường, trang thiết bị, sân bãi, nhà thi đấu nhưng chưa đầy đủ, hiện đại Có đủ cơ sở vật chất (hội trường, trang thiết bị, sân bãi, nhà thi đấu) hiện đại, đảm bảo hoạt động văn hóa, văn nghệ, luyện tập thể thao của sinh viên	1.5 3		
2	Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động VH, VN hàng năm trong Sinh viên, sinh viên gắn với những sự kiện trọng đại của đất nước, của ngành, nhà trường; tổ chức cho sinh viên tham gia các sự kiện, hội diễn VN tổ chức trong toàn ngành GDNN.	Không có kế hoạch Không có kế hoạch tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ theo từng năm học nhưng có tham gia các hoạt động văn hóa, hội diễn văn nghệ chung trong ngành giáo dục nghề nghiệp Có kế hoạch theo từng năm học và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ chung trong toàn ngành giáo dục nghề nghiệp	0 1.5 3		
3	Công tác phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam (nếu có) trong chỉ đạo, tổ chức phong trào Sinh viên, sinh viên tình nguyện	Không có hoạt động phối hợp, không tổ chức phong trào sinh viên tình nguyện Có hoạt động phối hợp nhưng chưa tổ chức được phong trào sinh viên tình nguyện Chủ động tổ chức phong trào sinh viên tình nguyện (vào kỳ nghỉ hè) hiệu quả, thiết thực	0 1.5 3		
4	Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho Sinh viên, sinh viên; tổ chức phong trào thu hút, khuyến khích Sinh viên, sinh viên luyện tập thể thao thường xuyên	Không có kế hoạch tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho sinh viên Có kế hoạch tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho sinh viên Có kế hoạch hàng năm về tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho Sinh viên, sinh viên; hoạt động phong trào thu hút, khuyến khích sinh viên luyện tập thể thao thường xuyên	0 1.5 3		
5	Tổ chức Đội tuyển để tham gia các giải thể thao, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học	Không tổ chức thành Đội tuyển và không tham gia các giải thể thao, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học Có tham gia giải, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường	0 1.5		

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (cụ thể mức độ đạt được và điểm số)	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Mình chứng và ghi chú
		học nhưng không tổ chức thành Đội tuyển			
		Có tổ chức Đội tuyển sinh viên và tích cực tham gia các giải thể thao, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học.	3		
VI	Nhóm tiêu chí 6: Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của Sinh viên, sinh viên		10		
1	Công tác xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung, biện pháp giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho Sinh viên, sinh viên theo từng năm học và toàn khóa học	Không xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể Có chương trình, kế hoạch cụ thể theo từng năm học, từng khóa học Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt chương trình, kế hoạch với nội dung, hình thức phong phú, cuốn hút sinh viên tham gia	0 1 2		
2	Công tác tổ chức sinh hoạt chính trị đầu năm học, đầu khóa học và cuối khóa học	Không tổ chức Tổ chức đầy đủ nội dung sinh hoạt chính trị đầu năm học, đầu khóa học và cuối khóa học Tổ chức sinh động đảm bảo đầy đủ nội dung, thời lượng, hình thức phong phú	0 1.5 3		
3	Công tác đánh giá kết quả rèn luyện của Sinh viên, sinh viên	Không thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên Có thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên Xây dựng tiêu chí, khung điểm cụ thể; tổ chức tốt việc đánh giá và sử dụng kết quả rèn luyện của sinh viên theo Quy chế	0 1.5 3		
4	Công tác tuyên truyền, khuyến khích Sinh viên, sinh viên rèn luyện, phấn đấu được đứng trong hàng ngũ của ĐCS Việt Nam và tham gia tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam (nếu có)	Không thực hiện Thực hiện không thường xuyên Thực hiện thường xuyên, hiệu quả	0 1 2		
VII	Nhóm tiêu chí 7: Công tác y tế trường học		10		

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (cụ thể mức độ đạt được và điểm số)	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Minh chứng và ghi chú
1	Thành lập phòng Y tế và bố trí viên chức chuyên môn thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe trong nhà trường	Không thành lập Phòng Y tế	0		
		Có phòng Y tế, viên chức chuyên môn, trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị y tế nhưng hoạt động không chuyên nghiệp	1.5		
		Có phòng Y tế, viên chức chuyên môn, trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị y tế đạt tiêu chuẩn quy định, hoạt động hỗ trợ chăm sóc sức khỏe sinh viên hiệu quả.	3		
2	Tổ chức việc khám sức khỏe khi nhập học cho Sinh viên, sinh viên; Phối hợp với cơ quan y tế địa phương trong các hoạt động truyền thông, tư vấn, chăm sóc sức khỏe Sinh viên, sinh viên	Không tổ chức khám sức khỏe cho Sinh viên, sinh viên khi nhập trường	0		
		Tổ chức khám sức khỏe cho sinh viên khi nhập trường	1		
		Tổ chức tốt việc khám sức khỏe khi nhập học cho sinh viên theo quy định; hàng năm có hoạt động phối hợp, truyền thông, tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh viên	2		
3	Đảm bảo vệ sinh môi trường (trường, lớp học, ký túc xá); không để xảy ra dịch, bệnh, ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích trong Trường	Không đảm bảo vệ sinh môi trường (trường, lớp học, ký túc xá); không có hoạt động tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm	0		
		Đảm bảo vệ sinh trường, lớp học, ký túc xá, nhà ăn	1.5		
		Đảm bảo vệ sinh trường, lớp học, ký túc xá, nhà ăn; có hoạt động tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh, thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm, không xảy ra dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích trong nhà trường	3		
4	Thực hiện các quy định và tổ chức công tác truyền thông về sức khỏe sinh sản, phòng, chống HIV/AIDS, tác hại của thuốc lá trong nhà trường	Không có biện pháp thực hiện công tác phòng, chống HIV/AIDS, tuyên truyền tác hại của thuốc lá	0		
		Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, truyền thông về sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS	1		
		Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, truyền thông về sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS; có quy định cụ thể về cấm hút thuốc	2		

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (cụ thể mức độ đạt được và điểm số)	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Mình chứng và ghi chú
		lá trong trường học, thực hiện tốt công tác giám sát, xử lý các trường hợp vi phạm			
VIII	Nhóm tiêu chí 8: Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội		10		
1	Có kế hoạch và tổ chức hoạt động phối hợp với Công an địa phương trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội trong và ngoài trường học	<p>Không có kế hoạch phối hợp</p> <p>Có kế hoạch và thực hiện phối hợp với công an địa phương trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong và ngoài trường học</p> <p>Có kế hoạch và tổ chức hoạt động phối hợp với Công an địa phương đồng thời định kỳ tổ chức kiểm tra việc áp dụng các biện pháp về đảm bảo AN, trật tự giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội trong và ngoài trường học</p>	0 3 5		
2	Phát hiện và xử lý kịp thời, đúng quy định các trường hợp vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội có liên quan đến Sinh viên, sinh viên; không có vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự xảy ra trong nhà trường	<p>Có xảy ra vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự, tệ nạn xã hội trong nhà trường</p> <p>Không để xảy ra vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự, tệ nạn xã hội trong trường học; tích cực phát hiện và xử lý đúng quy định các vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội liên quan đến sinh viên</p>	0 3		
3	Thành lập đội tự quản Sinh viên, sinh viên trong nhà trường	<p>Không thành lập</p> <p>Có thành lập</p> <p>Thành lập và có kế hoạch hoạt động hiệu quả</p>	0 1 2		
IX	Nhóm tiêu chí 9: Các nội dung khuyến khích đạt được		5		
1	Quy tắc ứng xử văn hóa trong Nhà trường	<p>Không ban hành quy tắc ứng xử trong nhà trường</p> <p>Có ban hành quy tắc ứng xử nhưng việc tổ chức thực hiện chưa hiệu quả</p> <p>Ban hành quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường và có biện pháp thực hiện hiệu quả</p>	0 1.5 2.5		
2	Có đội tuyển của nhà trường đạt giải, thứ	Không có	0		

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (cụ thể mức độ đạt được và điểm số)	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Mình chứng và ghi chú
	hạng cao (nhất, nhì, ba) trong các cuộc thi: Văn nghệ, thể thao, chuyên môn, kỹ thuật, nghiên cứu khoa học, Olympic các môn khoa học,...cấp khu vực và toàn quốc	Có đội tuyển của Trường tham gia các cuộc thi nhưng chưa đạt giải cao	1.5		
		Có đội tuyển tham gia các cuộc thi và đạt giải, thứ hạng cao (nhất, nhì, ba)	2.5		
		Cộng			

Kết luận: - Tổng điểm đạt được:

- Xếp loại:

NGƯỜI CHẤM ĐIỂM
(Kèm theo sđt liên hệ)

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...
HIỆU TRƯỞNG
(Ký và đóng dấu)